

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**Chuyên ngành đào tạo: Trắc địa công trình, Trắc địa mỏ**

**1. Tên học phần:** Thực tập trắc địa cơ sở

**2. Loại học phần:** Thực hành

**3. Số tín chỉ:** 8 tín chỉ

**4. Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Trắc địa

**5. Điều kiện tiên quyết:**

Sinh viên phải có kiến thức cơ bản trắc địa cơ sở 1, trắc địa cơ sở 2, lý thuyết sai số.

**6. Phân bổ thời gian:**

- Thời gian lên lớp: 240 giờ

+ Số giờ thực hành: 232 giờ

+ Số giờ đánh giá: 08 giờ

- Thời gian tự học: 240 giờ

**7. Mục tiêu của học phần:**

**7.1. Về kiến thức:**

- Vận dụng các kiến thức đã học để thành lập được mạng lưới không ché mặt bằng và độ cao phù hợp.

- Áp dụng các kiến thức đã học về các phương pháp đo góc, đo dài, đo cao để đo các yếu tố trong lưới không ché.

- Tính toán chính xác mạng lưới không ché mặt bằng và độ cao theo đúng quy phạm.

- Ứng dụng được các thiết bị trắc địa, phương pháp vẽ thành lập bản đồ.

**7.2. Về kỹ năng**

- Sử dụng thành thạo các thiết bị trắc địa

- Thiết kế mạng lưới không ché trắc địa.

- Vận dụng được các phương pháp đo vào thành lập bản đồ địa hình

**7.3. Về thái độ**

- Tham gia tích cực vào các giờ thực tập

- Thể hiện năng lực tự học và nâng cao trình độ

- Cảm thụ được vai trò quan trọng của đạo đức trong thực tiễn nghề nghiệp

**8. Nội dung học phần:**

**8.1. Mô tả văn tắt:**

Học phần gồm các nội dung:

- Giới thiệu nội dung thực tập.

- Thành lập lưới không ché trắc địa

- Thành lập bản đồ địa hình
- Viết báo cáo thực tập

### 8.2. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Thực hành (giờ)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Bài 1. Giới thiệu nội dung thực tập</b> 1.1. Phổ biến nội dung thực tập 1.2. Chuẩn bị máy móc, thiết bị 1.3. Khảo sát địa điểm thực tập <b>Bài 2. Kiểm nghiệm máy</b> 2.1. Làm quen các loại máy, mia, thước 2.2. Kiểm nghiệm các loại sai số	16	[1]- [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu</li> <li>- Thực tập ngoài thực địa</li> </ul>
2	<b>Bài 3. Thành lập lưới không ché mặt bằng</b> 3.1. Thiết kế lưới không ché 3.2. Chôn mốc lưới không ché 3.3. Đo góc bằng của mạng lưới không ché <b>Kiểm tra bài 1</b>	16	[1]- [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu</li> <li>- Thực tập ngoài thực địa</li> </ul>
3	3.4. Đo chiều dài của mạng lưới không ché <b>Kiểm tra bài 2</b>	16	[1]- [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu</li> <li>- Thực tập ngoài thực địa</li> </ul>
4	3.5. Tổng hợp số liệu đo trong mạng lưới 3.6. Bình sai lưới không ché mặt bằng	16	[1]- [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu</li> <li>- Thực tập ngoài thực địa</li> </ul>
5	<b>Kiểm tra bài 3</b> <b>Bài 4. Thành lập lưới không ché độ cao</b> 4.1. Đo thủy chuẩn mạng lưới	16	[1]- [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu</li> <li>- Thực tập ngoài thực địa</li> </ul>
6	4.1. Đo thủy chuẩn mạng lưới (tiếp) <b>Kiểm tra bài 4</b> 4.2. Tổng hợp số liệu trong mạng lưới	16	[1]- [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu</li> <li>- Thực tập ngoài thực địa</li> </ul>
7	4.3. Bình sai lưới không ché độ cao <b>Kiểm tra bài 5</b>	16	[1]- [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu</li> <li>- Thực tập ngoài thực địa</li> </ul>

CÔNG  
 TRL  
 ĐẠI  
 CÔNG  
 QUÁN

ĐƠN HỌC  
NGHIỆP  
G NINH

	<b>Bài 3. Thành lập bản đồ địa hình</b> 3.1. Đo chi tiết địa hình, địa vật	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>8</b>	3.1. Đo chi tiết địa hình, địa vật	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>9</b>	3.1. Đo chi tiết địa hình, địa vật	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>10</b>	3.1. Đo chi tiết địa hình, địa vật <b>Kiểm tra bài 6</b>	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>11</b>	3.2. Vẽ và biên tập bản đồ	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>12</b>	3.2. Vẽ và biên tập bản đồ <b>Kiểm tra bài 7</b>	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>13</b>	3.2. Vẽ và biên tập bản đồ	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>14</b>	<b>Bài 4: Viết báo cáo thực tập</b>	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>15</b>	<b>Kiểm tra bài 8 (Báo cáo thực tập)</b>	<b>16</b>	[1]- [3]	- Chuẩn bị, đọc trước tài liệu - Thực tập ngoài thực địa
<b>Tổng</b>		<b>240</b>		

#### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 70% số tiết học thực hành
- Nghiên cứu tài liệu trước khi thực tập

#### 10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- **Thang điểm: 10**
- **Hình thức đánh giá:** thông qua điểm kiểm tra các bài thực hành

**11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

TT	Điểm thành phần	Quy định	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra học phần	1 bài/tín chỉ	Sinh viên phải tham dự đủ thời gian học tại khu vực thực hành.
2	Điểm học phần	Trung bình cộng các điểm kiểm tra của các bài thực hành	

**12. Tài liệu học tập**

- **Giáo trình bắt buộc:**

[1] Giáo trình Trắc địa cơ sở 1. Bùi Ngọc Hùng (chủ biên). Trường Đại học Công Nghiệp Quảng Ninh.

[2] Giáo trình Trắc địa cơ sở 2. Bùi Ngọc Hùng (chủ biên). Trường Đại học Công Nghiệp Quảng Ninh.

[3] Bài giảng Thực tập Trắc địa cơ sở. Trường DHCN Quảng Ninh.

- **Tài liệu tham khảo:**

[4] Bài giảng tin ứng dụng, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 2 năm 2020  
**TRƯỞNG BỘ MÔN      GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**



TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Bùi Ngọc Hùng

ThS. Ngô Thị Hài

